

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 476/2022/HS-PT
Ngày 22- 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Thẩm phán: 1. Ông Lê Công Huân

2. Ông Trương Công Huân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H tham gia phiên tòa:
Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố H, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 370/2022/TLPT-HS ngày 07/10/2022 đối với bị cáo Dương Hữu N do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 151/2022/HS-ST ngày 29/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố H.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Dương Hữu N**; giới tính: Nam; sinh năm 1989 tại Tỉnh T. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp D, xã A, huyện C, tỉnh T; chỗ ở: A9/29C ấp 1, xã L, huyện B, Thành phố H; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Vễn, sinh năm 1956 và bà Ông Thị Mè, sinh năm 1957; bị cáo có vợ tên là: Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1991; bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo tại ngoại – “Có mặt”

Người bào chữa: Luật sư Võ Đình Trí Dũng – Luật sư Đoàn Luật sư Thành phố H là người bào chữa cho bị cáo: Dương Hữu N “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Hữu N là tài xế lái xe thuê cho cửa hàng vật liệu xây dựng do anh Lê Vương Tiến D làm chủ. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 11/10/2021, N điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-948.25 lưu thông trên đường Trần Văn Giàu, hướng từ Long An về Thành phố H trên làn đường hỗn hợp ở giữa dành cho xe mô tô và ô tô. Khi vừa lưu thông qua Cầu Xáng thì N nhìn thấy phía trước bên phải cùng chiều có anh Đặng Văn L đang điều khiển xe mô tô loại Dream biển số 53R4-4532 chờ theo chị Biện Thị Hồng Nh ngồi phía sau đang lưu thông trên làn đường sát lề phải dành cho xe mô tô. Lúc này trời đổ mưa và trên làn đường N đang lưu thông có đông phương tiện tham gia giao thông nên N điều khiển xe ô tô tải lần phải sang làn đường dành cho xe mô tô khoảng 0,5 mét để vượt lên phía trước thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 53R4-4532 tại trước địa chỉ A4/13 đường Trần Văn Giàu thuộc ấp 1, xã L, huyện B. Va chạm làm anh L, chị Nh té ngã xuống đường, còn xe mô tô trượt ngã trôi về phía trước một đoạn do mưa lớn. Thấy vậy, N liền đánh lái sang phải, đồng thời đạp phanh cho dừng xe lại dẫn đến bánh xe sau cùng bên phải của ô tô tải cán qua xe mô tô biển số 53R4-4532 rồi dừng lại. mục đích là tránh đường cho các xe ô tô phía sau tiếp tục lưu thông và kiểm tra tình trạng sức khỏe của nạn nhân. Hậu quả vụ tai nạn làm chị Nh bị thương nặng được đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong trên đường đến bệnh viện, anh L bị sây sát da, còn xe mô tô biển số 53R4-4532 bị hư hỏng. Vụ việc trên được anh Đặng Văn H trình báo Công an xã L tiến hành lập hồ sơ ban đầu. Hồ sơ sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1774/TT.21 ngày 10/11/2021 xác định nguyên nhân tử vong đối với nạn nhân Biện Thị Hồng Nh là do: “Đa chấn thương” (Bút lục 159-165).

Kết quả trưng cầu giám định số 4868/C09B tại Phân viện KHHS ngày 09/12/2021 xác định như sau (Bút lục 166-167):

1. Dấu vết trượt xước, bám chất màu đen mặt ngoài bên phải cản trước xe ô tô biển số 51C-948.25, có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước, mất cao su màu đen mặt ngoài phía sau đầu tay lái bên trái xe mô tô biển số 53R4-4532 có chiều từ sau về trước.

Dấu vết trượt sạch bụi, mất chất màu đen mặt ngoài mặt lặn và má ngoài bánh ngoài bên phải trục 2, trục 3 xe ô tô biển số 51C-948.25, có chiều từ mặt lặn vào tâm ngược chiều quay tiến của bánh xe phù hợp với dấu vết trượt xước, bám chất màu đen, biến dạng, gãy vỡ các chi tiết phía sau và bên phải xe mô tô biển số 53R4-4532 (hệ thống đèn chiếu sáng phía sau, khung nâng sau yên, ốp nhựa đuôi xe, cung sau chắn bùn bánh sau, biển số) có chiều từ phải sang trái khi xe mô tô biển số 53R4-4532 đã ngã trái xuống mặt đường.

2. Dấu vết trượt xước, biến dạng các chi tiết bên trái xe mô tô biển số 53R4-4532 (mặt nạ, đầu tay lái, cần gương chiếu hậu, bánh trước, đế chân trước, cần sang số, khung nâng sau yên) có chiều từ trái sang phải phù hợp va chạm với mặt đường.

3. Trước khi xảy ra tai nạn xe ô tô biển số 51C-948.25 chuyển động thẳng trên đường Trần Văn Giàu theo hướng từ Long An đi Võ Trần Chí, xe mô tô biển số 53R4-4532 chuyển động thẳng đứng phía trước bên phải cùng chiều.

4. Bên phải cản trước xe ô tô biển số 51C-948.25 và đầu tay lái bên trái xe mô tô biển số 53R4-4532 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện khi tham gia tai nạn giao thông, vị trí này nằm trước đầu vết cày ký hiệu số 4, thuộc làn đường sát lề của phần đường bên phải đường Trần Văn Giàu theo hướng từ Long An đi Võ Trần Chí.

5. Xe ô tô biển số 51C-948.25 không va chạm với nạn nhân Biện Thị Hồng Nhung.

6. Vết cày ký hiệu số 4 do khung nâng sau yên và đế chân trước bên trái xe mô tô biển số 53R4-4532 tạo ra.

7. Vết phanh ký hiệu số 2 do các bánh xe bên phải phải trục 2, trục 3 xe ô tô biển số 51C-948.25 tạo ra.

8. Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 51C-948.25, xe mô tô biển số 53R4-4532 với người, phương tiện hay vật cản khác trước khi xảy ra tai nạn giao thông.

Kết luận giám định số 4515/C09B tại Phân viện KHHS ngày 10/11/2021 xác định: “Ngay khi tham gia tai nạn giao thông, hệ thống phanh, hệ thống ga, hệ thống côn và hệ thống lái của xe ô tô biển số 51C-948.25 hoạt động bình thường, không bị hư hỏng do sự cố kỹ thuật; Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe ô tô biển số 51C-948.25 và xe mô tô biển số 53R4-4532 ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông” (Bút lục 168).

Kết luận định giá tài sản số 977/KL-HĐĐGTS ngày 15/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bình Chánh đối với xe mô tô biển số 53R4-4532 kết luận: “Không xác định được chi tiết các bộ phận hư hỏng, mức độ hư hỏng nên không có cơ sở định giá thiệt hại. Đề nghị giám định để làm cơ sở định giá” (Bút lục 175-179).

Tiến hành đo nồng độ cồn của Dương Hữu N vào lúc 15 giờ 48 phút ngày 11/10/2021 ghi nhận kết quả 0,00 mg/L (Bút lục 149).

Tiến hành xác minh giấy phép lái xe của Dương Hữu N, ngày 24/12/2021 Sở giao thông vận tải - Ủy ban nhân dân Thành phố H trả lời vào ngày 09/10/2017, Sở giao thông vận tải Thành phố H đã cấp Giấy phép lái xe hạng C số 790133804597, thời hạn đến ngày 09/10/2022 cho ông Dương Hữu N, sinh năm 1989.

Quá trình điều tra xác định nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông do Dương Hữu N điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-948.25 lưu thông không đúng làn đường quy định, vượt xe không đảm bảo an toàn, đã vi phạm khoản 1 Điều 13 và khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ, gây ra tai nạn giao thông làm nạn nhân Biện Thị Hồng Nhung tử vong.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 151/2022/HS-ST ngày 29/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố H, đã quyết định: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Xử phạt bị cáo Dương Hữu N 01 (Một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị G (mẹ ruột của bị hại) đã nhận tiền bồi thường từ bị cáo và làm đơn bãi nại, không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí, xử lý vật chứng và thời hạn kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01/8/2022 bị cáo Dương Hữu N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo hoặc phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Dương Hữu N khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H tại phiên tòa phúc thẩm: Cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo từ 01 năm tù là phù hợp nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Luật sư tranh luận: làn đường lưu thông là hỗn hợp, trời đang mưa, thiếu quan sát nên mới xảy ra tai nạn, N xuống giúp đỡ người bị hại và bảo vệ hiện trường, nồng độ cồn là không có, đường là làn đường hỗn hợp các xe đi chung nên không tránh được.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: nguyên nhân phạm tội thể hiện rất rõ tại sơ đồ hiện trường, bị cáo đã lấn phải sang làn xe máy, bản khai của bị cáo cũng thể hiện bên trái có các xe khác không thể vượt được nên phải vượt bên phải, các bản ảnh cũng ghi nhận bị cáo lấn làn phải.

Luật sư tranh luận: không có ý kiến về tội danh, về lý thì N sai hoàn toàn nhưng về tình xin xem xét bà Gái làm đơn xin giảm nhẹ, khi xảy ra tai nạn N ở lại giúp đỡ, chị Nhung đang trên đường đi khám bệnh, cũng có sẵn bệnh lý, N là cha của 2 đứa con, vợ làm công nhân may, bị cáo là lao động chính, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo phạm tội lần đầu, ít nghiêm trọng nên xin xem xét áp dụng các điểm i, s, t khoản 1 Điều 51 BLHS và NQ 02/2022 cho bị cáo hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Luật sư yêu cầu áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS là không có căn cứ.

Bị cáo tranh luận: hiện trường cơ quan điều tra chụp hình là lúc đó bị cáo đã rời xe vô lễ rồi, lúc đó bị cáo nghĩ nạn nhân không sao nên bị cáo mới rời xe vào lề để hỗ trợ nạn nhân đi cấp cứu vì sợ cản trở giao thông, nên Viện kiểm sát nhận định như vậy là không đúng.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Dương Hữu N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào lúc 10 giờ 30 phút, ngày 11/10/2021, tại khu vực Cầu Xáng trước địa chỉ A4/13 đường Trần Văn Giàu thuộc ấp 1, xã L, huyện B, Thành phố H bị cáo Dương Hữu N đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-948.25 lần phải sang làn đường dành cho xe mô tô khoảng 0,5 mét để vượt lên phía trước thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 53R4-4532 gây ra tai nạn giao thông làm nạn nhân Biện Thị Hồng Nh (người ngồi sau xe do anh Đặng Văn L điều khiển) tử vong do đa chấn thương

Hành vi của bị cáo Dương Hữu N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Án sơ thẩm số 151/2022/HS-ST ngày 29/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố H đã xét xử bị cáo N về tội danh điều luật như trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[1] Và khi lượng hình cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau tai nạn bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại đề nghị miễn xử lý hình sự đối với bị cáo. Ngoài ra bị cáo còn có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, nên cần được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017) và xử bị cáo 01 năm tù là phù hợp.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo hoặc phạt tiền là không được bởi hành vi vượt mặt xe lưu thông cùng chiều luôn phải là bên trái xe, đồng thời phải quan sát thật kỹ và chắc chắn rằng không có xe nào đang chạy thẳng trên làn đường định vượt thì khi ấy mới cho xe mình vượt lên. Ở đây bị cáo vượt bên phải xe và không quan sát làn bên phải là lỗi hết sức nghiêm trọng trong giao thông gây tai nạn làm chết người là điều không thể tránh khỏi. Ngoài ra, tuy không xác định được tốc độ xe của bị cáo nhưng căn cứ vết cày khi thẳng xe là trên 6m thì xe mới dừng chứng tỏ tốc độ xe lúc bấy giờ cũng là rất cao trong khi trời mưa cũng là sai quy định.

Việc mẹ bị hại làm đơn bãi nại cũng không làm thay đổi hình phạt đối với bị cáo được như đã nhận định ở trên.

Từ đó có căn cứ để không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Hữu N; Giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Xử phạt bị cáo **Dương Hữu N: 01 (Một) năm tù** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp. H (1)
- VKSND TP. H (3)
- VKSND cấp cao tại Tp. H; (1)
- VKSND huyện B; (1)
- CATP H; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi Cục THA huyện B; (1)
- TAND huyện B; (2)
- Công an huyện B; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (22). (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hà